

Số: 1672 /TB-ĐLDK

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.
  
- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**
- Mã chứng khoán: POW
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288
- Fax: (024) 22210388
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Ngọc Hà  
Chức vụ: Trưởng ban Pháp chế - Quan hệ cổ đông.
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần xin được giải trình một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2019 như sau:

**1. Đối với BCTC riêng/hợp nhất của Tổng công ty:**

Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần từ ngày 01/7/2018 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 13 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/7/2018.

Tại Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2019, số liệu về kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ hoạt động từ 01/01/2018 đến 30/06/2018 là của Công ty TNHH MTV - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (Doanh nghiệp cổ phần hóa). Do vậy, số liệu này chỉ mang tính chất tham khảo.

**1.1. Đối với BCTC riêng của Tổng công ty**

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ như bảng số liệu như dưới đây:



Chỉ tiêu	Quý 2 năm 2019	Quý 2 năm 2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ %
Tổng Doanh thu	7.118.667.802.321	8.070.277.212.266	-951.609.409.945	-12%
Tổng Chi phí	6.484.209.190.064	6.687.882.385.444	-203.673.195.380	-3%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	634.458.612.257	1.382.394.826.822	-747.936.214.565	-54%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	566.909.944.935	1.341.888.823.168	-774.978.878.233	-58%

Doanh thu từ sản xuất kinh doanh chính quý 2 năm 2019 tăng 148 tỷ so với quý 2 năm 2018 tương ứng tăng 2,15% và chi phí sản xuất kinh doanh chính quý 2 năm 2019 giảm 55 tỷ so với quý 2 năm 2018 tương ứng giảm 0,89% dẫn đến lợi nhuận gộp từ sản xuất kinh doanh chính quý 2 năm 2019 tăng 203 tỷ so với quý 2 năm 2018 tương ứng tăng 27,72%.

Doanh thu hoạt động tài chính quý 2 năm 2019 giảm 1.101 tỷ so với quý 2 năm 2018 tương ứng giảm 93,68% do trong quý 2 năm 2018 Công ty mẹ ghi nhận các khoản cổ tức được chia theo quy định hiện hành về quyết toán cổ phần hóa (Xử lý tài chính tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP) với tổng giá trị 1.104 tỷ đồng trong khi quý 2 năm 2019 không ghi nhận cổ tức được chia.

Chi phí tài chính quý 2 năm 2019 giảm 84 tỷ đồng tương ứng giảm 25,51% so với quý 2 năm 2018, trong đó chi phí lãi vay quý 2 năm 2019 giảm 32 tỷ đồng tương ứng giảm 13,39% so với quý 2 năm 2018.

Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 2 năm 2019 giảm 65 tỷ đồng tương ứng giảm 33,14% tỷ đồng so với quý 2 năm 2018.

Do những nguyên nhân nêu trên, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty mẹ quý 2 năm 2019 giảm 775 tỷ đồng, tương ứng giảm 57,75% so với quý 2 năm 2018.

### 1.2. Đối với BCTC hợp nhất Tổng công ty:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất Tổng công ty như bảng sau:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2019	Quý 2/2018	(+/-) năm nay so năm trước	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu, thu nhập	10.009.447.413.732	9.666.984.960.867	342.462.452.865	4%
2	Tổng chi phí	9.145.342.856.239	9.071.810.326.300	73.532.529.939	1%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	864.104.557.493	595.174.634.567	268.929.922.926	45%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	784.922.653.678	544.343.815.118	240.578.838.560	44%

Tổng doanh thu, thu nhập hợp nhất Tổng công ty quý 2 năm 2019 tăng 342,5 tỷ đồng (tương ứng tăng 4%) so với cùng kỳ năm 2018, chủ yếu là tăng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.

Tổng chi phí hợp nhất Tổng công ty quý 2 năm 2019 tăng 73,5 tỷ đồng (tương ứng tăng 1%) so với cùng kỳ năm 2018, chủ yếu do tăng giá vốn.

Doanh thu tài chính hợp nhất quý 2 năm 2019 giảm 83 tỷ so với cùng kỳ năm 2018 mặc dù doanh thu tài chính của quý 2 năm 2019 biến động rất lớn so với cùng kỳ năm 2018 vì lý do phân tích ở trên. Bởi vì, doanh thu tài chính của công ty mẹ chủ yếu là cổ tức được chia từ các công ty con nên đã được loại trừ khi lên báo cáo tài chính hợp nhất.

Tuy tổng doanh thu, thu nhập và chi phí hợp nhất Tổng công ty quý 2 năm 2019 đều tăng so với cùng kỳ năm trước, song do tốc độ tăng của tổng doanh thu, thu nhập lớn hơn tốc độ tăng của chi phí nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2/2019 có lãi cao hơn cùng kỳ năm trước 240 tỷ đồng (tương ứng tăng 44%).

## 2. Đối với BCTC của các công ty con:

2.1. Các công ty đã niêm yết trên sàn hoặc đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM, bao gồm Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2, Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí đã giải trình một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính Quý 2 năm 2019 và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại các đường dẫn: [www.pvpnt2.vn](http://www.pvpnt2.vn), [huana.com.vn](http://huana.com.vn), [www.pvps.vn](http://www.pvps.vn), [www.pvmachino.vn](http://www.pvmachino.vn).

### 2.2. Công ty Cổ phần Thủy điện ĐakĐrinh:

So sánh một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2/2019 với cùng kỳ năm 2018 của công ty như bảng dưới đây:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2019	Quý 2/2018	(+/-) năm nay so năm trước	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu, thu nhập	129.757.732.947	117.531.081.068	12.226.651.879	10%
2	Tổng chi phí	129.889.953.236	116.643.422.067	13.246.531.169	11%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	-132.220.289	887.659.001	- 1.019.879.290	-115%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	- 132.220.289	843.276.051	- 975.496.340	-116%

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Thủy điện ĐakĐrinh quý 2 năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 không biến động lớn. Theo đó, quý 2 năm 2018 công ty có lãi 843 triệu đồng và cùng kỳ năm nay lỗ 132 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do trong quý 2 năm 2019, một tổ máy gặp

sự cố không hoạt động từ ngày 19/5/2019 đến nay, đồng thời trong quý 2 năm 2019, công ty phát sinh thêm một khoản vay dài hạn bổ sung vốn đầu tư nhà máy dẫn đến tăng chi phí lãi vay so với cùng kỳ năm 2018.

Tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2019 so với quý 1 năm 2019 của công ty có biến động đáng kể. Cụ thể như bảng số liệu dưới đây:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2019	Quý 1/2019	(+/-) Quý 2/2019 so với Quý 1/2019	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu, thu nhập	129.757.732.947	155.523.788.852	- 25.766.055.905	-17%
2	Tổng chi phí	129.889.953.236	113.031.224.532	16.858.728.704	15%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	- 132.220.289	42.492.564.320	- 42.624.784.609	-100%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	- 132.220.289	40.367.936.104	- 40.500.156.393	-100%

Tổng doanh thu và thu nhập Quý 2 năm 2019 giảm 25.766 triệu so với Quý 1 năm 2019 (tương ứng giảm 17%), trong khi đó, tổng chi phí tăng 16.858 triệu đồng (tương ứng tăng 15%) dẫn đến lợi nhuận sau thuế giảm đáng kể. Nguyên nhân chủ yếu là do việc gặp sự cố một tổ máy trong quý 2 năm 2019 dẫn đến công ty chỉ chạy một tổ máy trong thời gian dài. Sản lượng điện giảm, dẫn đến doanh thu giảm nhưng các chi phí cố định như khấu hao tài sản, chi phí quản lý, chi phí lãi vay không thay đổi. Bên cạnh đó, lỗ chênh lệch tỷ giá lại tăng vào quý 2 năm 2019. Do đó, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2019 lỗ 132 triệu đồng.

### 2.3. Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Cạn:

Một số chỉ tiêu so sánh giữa quý 2/2019 với cùng kỳ năm trước của công ty như dưới đây:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2019	Quý 2/2018	(+/-) năm nay so năm trước	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu, thu nhập	6.538.661.777	6.027.506.185	511.155.592	8%
2	Tổng chi phí	4.519.365.595	5.284.409.510	- 765.043.915	-14%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.019.296.182	743.096.675	1.276.199.507	172%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.019.296.182	743.096.675	1.276.199.507	172%

Tổng doanh thu, thu nhập quý 2/2019 tăng 511 triệu đồng (tương ứng tăng 8%) so với cùng kỳ năm 2018 chủ yếu là do năm 2019 điều kiện thủy văn tốt dẫn đến lượng nước về hồ nhiều, từ đó làm tăng sản lượng điện và tăng doanh thu bán điện 463 triệu đồng. Đồng thời, doanh thu tài chính quý 2 năm 2019

cũng tăng 47 triệu đồng so cùng kỳ năm 2018 do công ty có tiền nhàn rỗi cao hơn dẫn đến lãi tiền gửi cao hơn năm trước.

Tổng chi phí quý 2 năm 2019 giảm 765 triệu (tương ứng giảm 14%) so với cùng kỳ năm trước là do giá vốn giảm 572 triệu đồng, việc giảm giá vốn là do trong đầu năm 2019 công ty không còn chịu khoản phân bổ chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định của các năm trước như quý 2 năm 2018. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng giảm 92 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước là do công ty đã thực hiện tiết giảm nhiều khoản chi phí chưa cần thiết. Đồng thời chi phí lãi vay giảm 100 triệu đồng là do nợ gốc vay giảm dần qua các năm.

Từ việc tăng doanh thu và thu nhập khác, đồng thời giảm tổng chi phí như phân tích ở trên, dẫn đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty quý 2 năm 2019 tăng 1.276 triệu đồng (tương ứng tăng 172%) so với cùng kỳ năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 30/7/2019 tại đường dẫn [www.pvpower.vn](http://www.pvpower.vn).

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (đề b/c);
- TGD (đề b/c);
- PTGD N.T.N.Bích (đề b/c);
- Lưu: VT, PC-QHCD (NMT).

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT  
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ - QHCD**



**Nguyễn Ngọc Hà**